

Số: 88 /2012/TT-BTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2012

THÔNG TƯ

Về việc ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh giá; Nghị định 75/2008/NĐ-CP ngày 9/6/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124 /2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý giá;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư về khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt như sau:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt.

Điều 2. Căn cứ quy định tại Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNN ngày 15/5/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn, Ủy ban nhân dân các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương quyết định mức giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt cụ thể phù hợp với quy định tại Điều 1, Thông tư này.

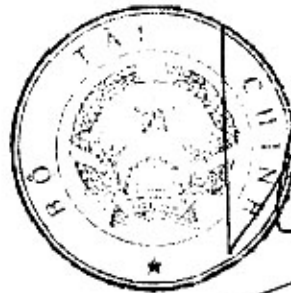
Điều 3. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/7/2012 và thay thế Thông tư số 100/2009/TT-BTC ngày 20/5/2009 của Bộ Tài chính về việc ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các phó TTCP;
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng BCĐTW về phòng chống tham nhũng;
- Viện KSNDTC; Toà án NDTC;
- Các Bộ: Xây dựng, NN&PTNT
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Kiểm toán nhà nước
- Sở TC, XD, NNPTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Hội Cấp thoát nước Việt Nam;
- Các doanh nghiệp SXKD nước sạch;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo; Website Chính phủ; Website Bộ TC;
- Các đơn vị thuộc Bộ: QL&TCĐN, TCDN, ĐT, HCSN, PC;
- Lưu: VT (2), Cục QLG (10b)

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Trần Văn Hiếu



PHỤ LỤC

PHẠM VI GIÁ TIÊU THỤ NƯỚC SẠCH SINH HOẠT

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 88/2012/TT-BTC
ngày 28/5/2012 của Bộ Tài chính)

Loại	Giá tối thiểu (đồng/m³)	Giá tối đa (đồng/m³)
Đô thị đặc biệt, đô thị loại 1	3.500	18.000
Đô thị loại 2, loại 3, loại 4, loại 5	3.000	15.000
Nước sạch khu vực nông thôn	2.000	11.000

Ghi chú: Mức giá nêu trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng./.

BỘ TÀI CHÍNH